

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LẠNG GIANG  
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 96/2021/HS-ST

Ngày 19 tháng 11 năm 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG**

*- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Thân Hồng Giang

*Các hội thẩm nhân dân:* Bà Ngô Thị Mai và ông Đoàn Văn Cường

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Ngô Thị Thủy—Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 93/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

**- Họ và tên:** Lưu Thế A, sinh năm 1992. Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Q, xã HS, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: tự do; trình độ học vấn: 09/12; con ông Lưu Văn Th, sinh năm 1966 và con bà Nguyễn Thị Th1, sinh năm 1973; bị cáo chưa có vợ, con.

Nhân thân: Quyết định số 32 ngày 12/8/2010, Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 150.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản, đã nộp tiền phạt ngày 16/8/2010.

Tiền án:

+ Bản án số 08/2012/HSST ngày 16/02/2012 của Tòa án huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn và Bản án số 25/2012/HSPT ngày 28/5/2012, Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo Lưu Thế A 05 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo đã chấp hành án phạt tù xong ngày 29/4/2016;

+ Bản án số 04/2017/HSST ngày 16/01/2017, Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, xử phạt bị cáo 03 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo Lưu Thế A chấp hành xong án phạt tù ngày 20/12/2019.

Tiền sự: Không có

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/9/2021 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang, có mặt tại phiên tòa.

**- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Lò Văn D, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã HS, huyện H, tỉnh Lạng Sơn

2. Anh Vi Văn T, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Q, xã HS, huyện H, tỉnh Lạng Sơn

**- Người chứng kiến:**

Anh Vũ Tuấn A, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Ph, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Bị cáo Lưu Thế A là đối tượng nghiện ma túy . Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 02/9/2021, Lưu Thế A gọi điện cho bạn là Lô Văn D, sinh năm 1998 trú tại thôn Đ, xã HS, huyện H, tỉnh Lạng Sơn bảo D đến nhà Thế A đi có việc, D đồng ý. D mượn xe mô tô BKS : 12H1-192.02 của anh Vi Văn T, sinh năm 1989 ở cùng thôn rồi đi đến chỗ Thế A . Thế A lái xe chở D ngồi sau đi xuống thị trấn K , huyện L. Khi đến cổng chợ K, Thế A dừng xe lại và bảo anh D đứng đợi rồi Thế A đi bộ đến khu vực đường tàu thuộc Tổ dân phố số 1, thị trấn K, huyện L với mục đích tìm mua ma túy đem về sử dụng cho bản thân. Tại đây, Thế A gặp một nam thanh niên không quen biết và đặt vấn đề mua ma túy. Sau khi thỏa thuận xong về giá cả và số lượng ma túy, Thế A đưa cho nam thanh niên số tiền là 300.000 đồng, nhận xong tiền nam thanh niên đó đưa lại cho Thế A số ma túy như đã thỏa thuận . Thế A cho toàn bộ số ma túy vừa mua được vào trong một vỏ bao thuốc lá Thăng Long có sẵn trong túi quần cài vào cặp quần bên trái phía trước đang mặc rồi đi ra chỗ anh D đang đợi. Sau đó, Thế A điều khiển xe mô tô chở anh D về nhà, khi đi đến thôn Ph, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang thấy Công an xã H đi tuần trên đường ra tín hiệu dừng xe kiểm tra. Do sợ bị phát hiện tàng trữ ma túy nên Thế A dùng tay trái lấy vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong đựng ma túy vừa mua được vứt xuống mặt đường rồi điều khiển xe đi tiếp khoảng 10m thì dừng lại. Tổ công tác Công an xã H yêu cầu Thế A và anh D vào quán nước cạnh đường để làm việc . Lúc này, Thế A lo sợ tổ công tác phát hiện số ma túy Thế A vừa vứt ra nên đã bỏ chạy . Ngay sau đó, tổ công tác đã truy đuổi và bắt giữ được Thế A . Qua kiểm tra, tổ công tác đã phát hiện tại mặt đường cách vị trí Thế A dừng xe khoảng 10m có 01 vỏ bao thuốc

lá Thăng Long màu vàng, kiểm tra bên trong có ma túy, Thế A khai nhận ma túy trong vỏ bao thuốc là của Thế A vừa vớt xuống đường.

Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lưu Thế A .  
Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm:

- 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng , bên trong có: 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa , viền màu xanh bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp ; Hai đoạn ống nhựa màu cam đều được hàn kín hai đầu bên trong mỗi đoạn ống nhựa đều chứa chất cục bột màu trắng , nghi là ma túy Heroin. Tất cả được niêm phong trong một phong bì dán kín ký hiệu “QT” bằng dấu của Công an xã H, có chữ ký cùng họ tên của Lưu Thế A cùng những người tham gia;

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave màu đen , BKS: 12H1-192.02, số khung: RLHHC1212DY730182, số máy: HC12E5730341.

Tại Kết luận giám định số 1380/KL-KTHS ngày 05/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: “Trong một phong bì có ký hiệu “QT”, đã được niêm phong gửi giám định: Trong 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu “Thăng Long”:

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa , viền màu xanh là ma túy , có khối lượng 0,116 gam, loại Methamphetamine;

- Chất cục bột màu trắng đựng trong 02 (hai) đoạn ống nhựa màu cam được hàn kín hai đầu là ma túy, có tổng khối lượng 0,046 gam, loại Heroin.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Lưu Thế A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 90/CT-VKS ngày 15/10/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang đã truy tố bị cáo Lưu Thế A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, bị cáo không bị oan. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ đã khai rõ những liên quan như cáo trạng đã nêu và không ai có yêu cầu hay đề nghị gì.

Người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa nhưng các tài liệu có trong hồ sơ đã khai rõ diễn biến mà anh đã chứng kiến khi cơ quan điều tra bắt quả tang bị cáo Lưu Thế A có hành vi cất giữ trái phép ma túy trong người.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang đã phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã

thực hiện, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ TNHS của bị cáo . Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS, xử phạt: Bị cáo Lưu Thế A từ 05 năm 06 tháng tù đến 06 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 03/9/2021; tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án; đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì có ký hiệu “QT” được dán kín (bên trong có đựng chất ma túy Heroin và Methamphetamine hoàn lại sau giám định được niêm phong bằng dấu của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang); Trả lại anh Vi Văn T 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave màu đen , BKS: 12H1-192.02; đồng thời đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

Tại phiên tòa, sau phần xét hỏi và tranh luận, bị cáo nhất trí với lời khai của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan , người chứng kiến và không có ý kiến gì tranh luận đối với đại diện VKSND huyện Lạng Giang.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi và quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội, tội danh và khung hình phạt áp dụng: Trước cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã truy tố; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 02/9/2021 cùng các tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm cũng như kết luận giám định chất ma túy, đã thể hiện:

Khoảng 23 giờ 20 phút ngày 02/9/2021, tại thôn Ph, xã H, huyện L, bị cáo Lưu Thế A có hành vi cất giữ trái phép trong người 0,046 gam loại Heroin và 0,116 gam loại Methamphetamin (tổng khối lượng 2 chất ma túy là 0,162g) với mục đích để sử

dụng thì bị Tổ tuần tra Công an xã H phối hợp với Ban chỉ huy Quân sự xã H, huyện L phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

*“Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:*

*...o) Tái phạm nguy hiểm”.*

Đối với bị cáo tại bản án số 04/2017/HSST ngày 16/01/2017, Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã xác định bị cáo tái phạm và xử phạt bị cáo 03 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo mới chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/12/2019. Như vậy, HĐXX đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lưu Thế A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án thấy: Vụ án này có 01 bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa phương, đến trật tự gia đình, trật tự xã hội và sức khỏe của con người, là nguyên nhân làm phát sinh một số tội phạm nguy hiểm khác, là con đường lây lan của một số căn bệnh xã hội. Đối với các tội phạm về ma túy, Nhà nước ta đã và đang có các chế tài rất nghiêm khắc được quy định trong luật để xử lý loại tội phạm này, nhưng các tội phạm về ma túy vẫn diễn biến phức tạp, khó lường. Vì vậy, HĐXX thấy cần phải xử lý nghiêm, phạt tù giam tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân và tiền án:

Về nhân thân: Ngày 12/8/2010, bị cáo đã bị Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 150.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản. Ngày 16/8/2010, bị cáo đã nộp phạt, chấp hành xong. Đáng lưu ý về tiền án của bị cáo thấy:

Bản án số 08/2012/HSST ngày 16/02/2012 của Tòa án huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn và Bản án số 25/2012/HSPT ngày 28/5/2012, Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 05 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2016;

Bản án số 04/2017/HSST ngày 16/01/2017, Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xác định bị cáo tái phạm và xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo mới chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/12/2019.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lưu Thế A đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Mặt khác thấy, bị cáo mua ma túy mục đích để sử dụng, số lượng 2 loại ma túy bị cáo tàng trữ không lớn (0,162 gam). Do vậy, cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt. HĐXX thấy cần xử phạt bị cáo với mức án mà đại diện VKSND huyện Lạng Giang đề nghị đối với HĐXX tại phiên tòa là phù hợp và có căn cứ.

[5] Hiện nay, bị cáo đang bị tạm giam, để đảm bảo cho việc thi hành án, HĐXX thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày là phù hợp với quy định tại Điều 329 BLTTHS.

[6] Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Theo tài liệu có trong hồ sơ thể hiện: Bị cáo không có việc làm, thu nhập, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[7] Đối với người bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra bị cáo khai không biết tên và địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Đối với Lô Văn D là người đi cùng phương tiện với bị cáo nhưng anh D không biết việc bị cáo đi mua ma túy và cất giữ ma túy trên người nên không xem xét, xử lý đối với Lô Văn D là đúng quy định.

[8] Về vật chứng: Vật chứng chuyển theo hồ sơ vụ án để giải quyết gồm: 01 phong bì dán kín niêm phong ký hiệu “QT” có đóng dấu của Công an xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang bên trong có ma túy hoàn lại sau khi giám định, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen, BKS 12H1-192.02. HĐXX thấy:

- Đối với 01 phong bì dán kín niêm phong ký hiệu “QT” có đóng dấu của Công an xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang bên trong có chứa chất ma túy hoàn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô BKS 12H1-192.02, quá trình điều tra xác định chiếc xe này là tài sản của anh Vi Văn T. Anh T cho anh D mượn xe để đi chơi, anh không biết việc Lưu Thế A sử dụng chiếc xe này để đi mua ma túy. Vì vậy, cần trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen, BKS 12H1-192.02 cho anh T là đúng quy định tại Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Với những nhận định trên đây, HĐXX thấy những ý kiến phát biểu đề nghị về đường lối giải quyết vụ án của đại diện VKSND huyện là có căn cứ chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; các Điều 106, 135, 136, 292, 293, 331, 332, 333 và Điều 329 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Xử phạt: Bị cáo **Lưu Thế A 05 năm 06 tháng tù** về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo, ngày 03/9/2021. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về việc xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 phong bì dán kín niêm phong ký hiệu “QT” có đóng dấu của Công an xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang bên trong có chứa chất ma túy hoàn lại sau giám định;

Trả lại anh Vi Văn T chiếc xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu Honda Wave màu đen, BKS 12H1-192.02, số khung : RLHHC1212DY730182, số máy : HC12E5730341 (*Đặc điểm vật chứng của vụ án theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang*).

3. Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Lưu Thế A phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo có mặt biết, có quyền kháng cáo bản án trong hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND, VKSND, Sở TP tỉnh Bắc Giang;
- VKSND, Chi Cục THADS, Công an huyện LG;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, người liên quan;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

- Lưu: VP, hồ sơ.

**Thân Hồng Giang**